# **TUẦN 13**

# **MÔN HOC:HĐTN: LỚP 2/3**

# **SINH HOẠT DƯỚI CỜ**

# **BÀI: EM LÀM VIỆC TỐT CHO CỘNG ĐỒNG TIẾT 1**

# **Ngày thực hiện Thứ Hai ngày2/12/2024**

**I. MỤC TIÊU**

**1. Mức độ, yêu cầu cần đạt**

Biết được kế hoạch của nhà trường về việc tổ chức phong trào Em làm việc tốt cho cộng đồng.

**-** Nhận thức được ý nghĩa khi làm việc tốt cho cộng đồng.

**2. Năng lực**

- Năng lực tự chủ, tự học: Chủ động học tập, tìm hiểu nội dung bài học. Biết lắng nghe và thực hiện tốt nội dung,yêu cầu của bài học.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Thực hiện tốt nhiệm vụ trong hoạt động nhóm. Biết tổ chức thảo luận nhóm, phân công thành viên của nhóm thực hiện trò chơi; biết điều hành trò chơi.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: biết vận dụng kiến thức đã học vào giải quyết tình huống thực tiễn.

**3. Phẩm chất**

- Phẩm chất chăm chỉ: Có ý thức tự giác, tích cực rèn luyện bản thân và hồ hởi tham gia phong trào bằng những hành động, việc làm cụ thể.

- Phẩm chất trách nhiệm: Giữ trật tự, biết lắng nghe, học tập nghiêm túc.

**4. Nội dung tích hợp (nếu có)**

**II. PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ DẠY HỌC**

**1. Phương pháp dạy học**

* Vấn đáp, động não, trực quan, hoạt động nhóm, đóng vai, giải quyết vấn đề, lắng nghe tích cực.

**2. Thiết bị dạy học**

**a. Đối với GV**

* Nhắc HS mặc đúng đồng phục, trang phục biểu diễn.

**b. Đối với HS:**

* Mặc lịch sự, sạch sẽ; đầu tóc gọn gàng.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẬY HỌC**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
|  | **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
| **3’**  **32’** | **1.KHỞI ĐỘNG**  **a. Mục tiêu:** Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh và từng bước làm quen với các hoạt động chào cờ.  **b. Cách tiến hành:** GV cho HS ổn định tổ chức, nhắc nhở HS chỉnh đốn hàng ngũ, trang phục để thực hiện nghi lễ chào cờ.  **2.KHÁM PHÁ:**  **a. Mục tiêu:** HS tham gia các hoạt động trong phong trào chăm sóc cây xanh.  **b. Cách tiến hành:**  - GV nhắc nhở HS chỉnh đốn hàng ngũ, thực hiện nghi lễ chào cờ.  - HS nghe GV nhận xét kết quả thi đua của tuần vừa qua và phát động phong trào của tuần tới.  - GV Tổng phụ trách Đội phát động phong trào Em làm việc tốt cho cộng đồng gồm các nội dung sau:  *+ Mục đích phát động phong trào: tạo phong trào làm việc tốt trong toàn trường để mỗi HS làm được một hoặc nhiều việc tốt, góp phần giáo dục ý thức tương thân tương áo, vì cộng đồng cho HS.*  *+ GV gợi ý một số hoạt động HS có thể thực hiện để hưởng ứng phong trào Em làm việc tốt cho cộng đồng: Quyên góp sách, truyện, đồ dùng học tập, quần áo,...giúp các bạn vùng cao khó khăn; giúp những người có hoàn cảnh khó khăn xung quanh mình bằng những việc làm vừa sức, phù* | - HS chào cờ.  - HS lắng nghe, tiếp thu, thực hiện. |

**MÔN HOC:TIẾNG VIỆT: LỚP 2/3**

**CHỦ ĐIỂM 2: EM Ở NHÀ**

## BÀI 13: YÊU KÍNH ÔNG BÀBÀI ĐỌC 1: BÀ NỘI, BÀ NGOẠI TIẾT 1.2

## Ngày thực hiện Thứ Hai ngày 2/12/2024

**I. MỤC TIÊU**

**1. Mức độ, năng lực, yêu cầu cần đạt**

Đọc thành tiếng trôi chảy toàn bài. Phát âm đúng các từ ngữ có âm, vần, thanh mà học sinh địa phương dễ phát âm sai và viết sai. Ngắt nghỉ hơi đúng theo các dấu câu và theo nghĩa. Tốc độ đọc khoảng 60 tiếng/phút. Đọc thầm nhanh hơn lớp 1.

- Hiểu nghĩa của các từ ngữ trong bài. Trả lời được các câu hỏi, hiểu ý nghĩa của bài: Bài đọc nói về tình cảm của bà nội, bà ngoại dành cho bạn nhỏ và tình cảm của bạn nhỏ dành cho bà nội, bà ngoại.

- Nhận biết các từ ngữ chỉ tình cảm. Biết thêm dấu phẩy vào đúng chỗ.

- Biết bày tỏ sự yêu thích với một số từ ngữ hay, hình ảnh đẹp.

- Biết liên hệ nội dung bài với thực tế.

**2. Năng lực**

- Phát triển NL giao tiếp và hợp tác (biết cùng các bạn thảo luận nhóm)

- NL tự chủ và tự học (biết lắng nghe, đọc bài, trả lời câu hỏi về nội dung bài, nêu được nội dung bài).

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: tham gia trò chơi, vận dụng.

**3. Phẩm chất**

- Phẩm chất nhân ái: Góp phần bồi dưỡng phẩm chất yêu thương chăm sóc ông bà.

- Phẩm chất chăm chỉ: Chăm chỉ luyện viết, rèn tính cẩn thận, óc thẩm mỹ khi sáng tạo.

- Phẩm chất trách nhiệm: Giữ trật tự, học tập nghiêm túc.

**4. Nội dung tích hợp (nếu có)**

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**1. Đối với giáo viên**

- KHDH

- Máy tính, máy chiếu.

**2. Đối với học sinh**

- SGK.

**III. PHƯƠNG PHÁP VÀ HÌNH THỨC DẠY HỌC**

- PPDH chính: tổ chức HĐ.

- Hình thức dạy học chính: HĐ độc lập (làm việc độc lập), HĐ nhóm (thảo luận nhóm), HĐ lớp (trò chơi phỏng vấn).

**IV. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
|  | **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** |
| **10’**  **30’**  **35’** | **1.KHỞI ĐỘNG: CHIA SẺ VỀ CHỦ ĐIỂM**  **Mục tiêu:** Giúp HS nhận biết được nội dung của toàn bộ chủ điểm, tạo tâm thế hứng thú cho HS và từng bước làm quen bài học.  **Cách tiến hành:**  - GV mời 1 HS đọc bài *Chăm sóc ông bà* phần *Chia sẻ*, YC cả lớp đọc thầm theo.  - GV mời 1 HS khác đọc CH và gợi ý.  - GV chốt: *Chúng ta cần phải biết yêu kính ông bà, giúp đỡ ông bà. Các em có thể dựa vào các gợi ý như trong SGK đẻ giúp đỡ ông bà mạnh khỏe.*  *2.KHÁM PHÁ:*  **BÀI ĐỌC 1: BÀ NỘI, BÀ NGOẠI**  **a. Giới thiệu bài**  **Mục tiêu:**Tạo tâm thế cho học sinh và từng bước làm quen bài học.  **Cách tiến hành:**  - GV giới thiệu bài: *Tiết học hôm nay, chúng ta sẽ cùng học bài* ***Bà nội, bà ngoại*** *để xem tình cảm của bà nội, bà ngoại và bạn nhỏ dành cho nhau như thế nào nhé.*  **b. HĐ 1: Đọc thành tiếng**  **Mục tiêu:** Đọc thành tiếng câu, đoạn và toàn bộ văn bản.  **Cách tiến hành:**  - GV đọc mẫu bài *Bà nội, bà ngoại*.  - GV mời 4 HS đọc nối tiếp 4 khổ thơ làm mẫu để cả lớp luyện đọc theo.  - GV mời 2 HS đọc phần giải thích từ ngữ để cả lớp hiểu 2 từ: *phù sa, na (mãng cầu)*.  - GV yêu cầu HS luyện đọc theo nhóm 4 (GV hỗ trợ HS nếu cần thiết).  - GV gọi các nhóm đọc bài trước lớp.  - GV gọi HS nhóm khác nhận xét, góp ý cách đọc của bạn.  - GV nhận xét, đánh giá, khen ngợi HS đọc tiến bộ.  **3. LUYỆN TẬP:**  **HĐ 2: Đọc hiểu**  **Mục tiêu:**Tìm hiểu nội dung văn bản.  **Cách tiến hành:**  - GV giao nhiệm vụ cho HS đọc thầm bài thơ, thảo luận nhóm đôi theo các CH tìm hiểu bài. Sau đó trả lời CH bằng trò chơi phỏng vấn.  - GV tổ chức trò chơi phỏng vấn: *Từng cặp HS em hỏi – em đáp hoặc mỗi nhóm cử 1 đại diện tham gia: Đại diện nhóm đóng vai phóng viên, phỏng vấn đại diện nhóm 2. Nhóm 2 trả lời. Sau đó đổi vai.*  - GV nhận xét, chốt đáp án.  - GV hướng dẫn cho HS HTL 2 khổ thơ cuối.  **4. VẬN DỤNG :**  **Mục tiêu:** Tìm hiểu, vận dụng kiến thức tiếng Việt, văn học trong văn bản.  **Cách tiến hành:**  - GV giao nhiệm vụ cho HS thảo luận nhóm đôi, làm 2 BT vào VBT. GV theo dõi HS thực hiện nhiệm vụ.  - GV chiếu lên bảng nội dung BT 1 và 2, mời HS lên bảng báo cáo kết quả.  - GV chốt đáp án:  **+ BT 1:** Tìm các từ ngữ chỉ tình cảm bà cháu trong một khổ thơ.   * Khổ 1: thương, yêu. * Khổ 2: yêu. * Khổ 3: mong, thương, trông. * Khổ 4: yêu dấu, nhớ, thiêt tha.   + BT 2: Thêm **dấu phẩy** vào các câu:  a) Tuần nào bố mẹ cũng cho em đến thăm ông bà nội ông bà ngoại.  🡪 Tuần nào bố mẹ cũng cho em đến thăm ông bà nội**,** ông bà ngoại.  b) Em giúp ông bà quét nhà, nhặt rau, cho gà ăn.  🡪 Em giúp ông bà quét nhà**,** nhặt rau**,** cho gà ăn. | - HS đọc bài *Chăm sóc ông bà* phần *Chia sẻ*, cả lớp đọc thầm theo.  - 1 HS khác đọc CH và gợi ý. Cả lớp đọc thầm theo.  - HS lắng nghe.  - HS lắng nghe.  - HS đọc thầm theo.  - 4 HS đọc nối tiếp 4 khổ thơ làm mẫu để cả lớp luyện đọc theo. Cả lớp đọc thầm theo.  - 2 HS đọc phần giải thích từ ngữ.  - HS luyện đọc theo nhóm 4.  - Các nhóm đọc bài trước lớp.  - HS nhóm khác nhận xét, góp ý cách đọc của bạn.  - HS lắng nghe.  - HS đọc thầm bài thơ, thảo luận nhóm đôi theo các CH tìm hiểu bài, trả lời CH bằng trò chơi phỏng vấn. VD:  *+ Câu 1:*   * HS 1: Bài thơ là lời của ai nói về ai? * HS 2: Bài thơ là lời của bạn nhỏ nói với bà nội, bà ngoại.   *+ Câu 2:*   * HS 2: Tìm những hình ảnh nói lên tình yêu thương của hai bà dành cho cháu:   a) Ở khổ thơ 2  b) Ở khổ thơ 3   * HS 1: Những hình ảnh nói lên tình yêu thương của hai bà dành cho cháu:   a) Ở khổ thơ 2: Bà ngoại chăm làm vườn để cho cháu có cây ăn quả.  b) Ở khổ thơ 3: Bà ngoại mong cháu ngày Tết. Bà nội cũng trông mong cháu ngày Tết.  *+ Câu 3:*   * HS 1: Mỗi câu thơ dưới đây nói lên tình cảm gì của cháu đối với hai bà?  |  |  | | --- | --- | | a) Cháu yêu cha, yêu mẹ  Và thương cả hai bà. | 1) tình yêu thương | | b) Hai bà hai nguồn sông  Cho phù sa đời cháu. | | c) Hai miền quê yêu dấu  Cháu nhớ về thiết tha. | 2) lòng biết ơn |  * HS 2: a – 1; b – 2; c – 1.   - HS lắng nghe.  - HS HTL 2 khổ thơ cuối.  - HS thảo luận nhóm đôi, làm 2 BT vào VBT.  - HS lên bảng báo cáo kết quả.  - HS lắng nghe, sửa bài. |

**MÔN HOC: TOÁN LỚP 2/3**

**BÀI 36: LUYỆN TẬP TIẾT 1**

**Ngày thực hiện Thứ Hai ngày 2/12/2024**

**I. MỤC TIÊU**:

**1. Kiến thức, kĩ năng**

- Thực hành trừ (có nhớ) trong phạm vi 100

- Thực hiện được việc đặt tính rồi tính và tính nhẩm trừ (có nhớ) dạng 100 trừ cho một số.

**2. Phẩm chất, năng lực**

a. *Năng lực:* Thông qua việc đặt tín và tính HS có cơ hội phát triển năng lực tư duy, lập luận toán học, NL giải quyết vấn đề, Nl giao tiếp

b. *Phẩm chất*: chăm chỉ, trách nhiệm, nhân ái, có tinh thần hợp tác khi làm việc nhớm.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

GV: SHS, bảng phụ ghi bài 4

HS: SHS, bảng con, Vở

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **HĐ của GV** | **HĐ của HS** |
| 3’  32’ | **1. Ôn tập và khởi động**  - GV tổ chức cho HS chơi trò chơi “Đố bạn”:Ôn lại cách tính nhẩm bài  - GV cho HS quan sát bảng phụ và trưởng ban học tập mời nối tiếp các bạn lên trả lời  - Bạn nào nhẩm nhanh, đúng bạn đó chiến thắng  - GV nhận xét - tuyên dương  2.KHÁM PHÁ;  - Gv kết hợp giới thiệu bài  Nêu yêu cầu bài 4/73  ? Bài 4a yêu cầu em làm gì  - Đọc mẫu  ! Quan sát mẫu? Em có nhận xét gì về mẫu  ? Mẫu làm như thế nào  ? Khi đặt tính em cần chú ý gì  ? Em tính từ đâu  ! Nhẩm theo mẫu  Tương tự HS làm bảng con, bảng lớp theo tổ  3.LUYỆN TẬP:  Bảng lớp 100 - 7  Tổ 1: 100 - 4 Tổ 2 : 100 - 8  Tổ 3: 100 - 9  - Nhận xét - tuyên dương  ! Nêu yêu cầu ý b  ? Ý b yêu cầu gì  ? Tính nhẩm là tính như thế nào  ! Làm bài  - Nhận xét  ! Kiểm tra chéo nhóm 2  ? Bài 4 củng cố kiến thức gì  BÀi 5 yêu cầu gì  ! Suy nghĩ thảo luận nhóm  ! Đại diện nhóm trả lời  - Nhận xét  - GV nhận xét - bổ sung?  Qua bài khi đặt tính em cần chú ý điều gì  Em tính từ đâu  Đọc bài 6  Bài toán cho em biết điều gì  BÀi toán yêu cầu em làm gì  Bài thuộc dạng toán nào  !Làm bài  - Nhận xét- bổ sung  -Bài học hôm nay ,con đã học thêm được điều gì?  -GV yêu cầu HS nêu cách tính bài  ! Đặt tính và tính 100 - 8  - GV chốt lại cách tính số tròn trăm trừ đi một số | HS chơi  HS quan sát bảng phụ và SGK  Bài 3b/ 72  - HS nghe - ghivở  2HS nêu  2 HS  LỚp Qs và 1 HS đọc mẫu  HStrả lời  Các hàng pải thẳng cột  - Nhẩm từ phải sang trái  Cá nhân  BC - BL  Nhận xét  2 HS  2HS  1 HS  Lớp làm bài  HS trả lời  Vở - Bảng lớp  N2 kiểm tra  HS trả lời  2 HS nêu  N4  3 nhóm trình bày  nhận xét - bổ sung  2 HS  2 HS  2HS  2 HS  2 HS  1 HS  Vở - bảng nhóm  HS trả lời  HS lắng nghe  HS lên bảng làm và nêu lại cách làm |

***Điều chỉnh sau tiết dạy (nếu có):***

***…………………………………………………………………………………***

***…………………………………………………………………………………***

***…………………………………………………………………………………***

MÔN HỌC: TOÁN: LỚP 2/3

**BÀI 37: LUYỆN TẬP CHUNG TIẾT 1**

**Thứ Ba ngày 3 /12/2024**

**I. MỤC TIÊU**:

**1. Kiến thức, kĩ năng**

- Ôn tập tính cộng, trừ (có nhớ) trong phạm vi 100

- Vận dụng được kiến thức, kĩ năng tính cộng, trừ đã học vào giải quyết một số tính huống gần với thực té

**2. Phẩm chất, năng lực**

*a. Năng lực:* Thông qua việc thực hiện phép tính gồm cả đặt tính, trình bày, lí giải cách thực hiện bài tập của mình. HS có cơ hội phát triển NL tư duy và lập luận toán học, NL giao tiếp toán học.

- Thông qua việc nghiên cứu bài toán có lời văn liên quan đến tình huống thực tiễn HS phát hiện được vấn đề cần giải quyết, nêu và thực hiện được phép trừ, trả lời cho câu hỏi của tình huống, H S có cơ hội phát triển NL giải quyết vấn đề toán học, NL mô hình hóa toán học.

*b. Phẩm chất:* chăm chỉ, trách nhiệm, nhân ái, có tinh thần hợp tác khi làm việc nhóm.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

GV: SHS, bảng phụ, thẻ số làm bài 2, bài 3b

HS: SHS, bảng con, Vở

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **HĐ của GV** | **HĐ của HS** |
| 5'  30’  25' | **\* Ôn tập và khởi động**  - GV tổ chức cho HS chơi trò chơi “Đố bạn”: Ý nào đúng, ý nào sai? Vì sao  - GV cho HS lên bảng và làm bài - giải thích  - GV nhận xét - tuyên dương  2.KHÁM PHÁ:  - Gv kết hợp giới thiệu bài  ! Nêu yêu cầu bài 1/74  ? Bài 1 yêu cầu em làm gì  ? Khi đặt tính em cần chú ý gì  ? Em tính từ đâu  HS làm bảng con, bảng lớp  - Nhận xét - tuyên dương  3.LUYỆN TẬP:  ? Bài 1 củng cố kiến thức gì  ? Khi trình bày em cần lưu ý gì  ! Đọc yêu cầu bài 2  ? BÀi 2 yêu cầu em làm gì  ! quan sát sách  ! Thảo luận nhóm  ! Đại diện nhóm chơi trò chơi: "Ai nhanh hơn"  - GV yêu cầu 2 tổ, mối tổ 2 em lên chơi  - Nhận xét - tuyên dương nhóm nhanh, đúng  ! Đọc lại kết quả đúng đã ghép  ! Đọc ý a bài 3  ? Bài 3 yêu cầu em làm gì  ? Em có nhận xét gì về mỗi dãy tính của bài  ? Em cần thực hiện như thế nào  ! Làm bài  - Kiểm tra chéo N2  - Nhận xét - tuyên dương  ! Đọc yêu cầu ý b  ? Ý b yêu cầu gì  ! Thảo luận nhóm tìm kết quả đúng  ! Đại diện nhóm trình bày  - Nhận xét - chốt  ! Thực hiện tính;  35 + 6 +20  ! Nêu cách tính  4.VẬN DỤNG:  -Bài học hôm nay ,con đã học thêm được điều gì?  -GV yêu cầu HS nêu cách tính bài có 2 dấu phép tính  - GV chốt lại cách tính  - Dặn dò | HS chơi  2 hs lên bảng  nghe  - HS nghe - ghivở  2HS nêu  2 HS  các hàng phải thẳng cột với nhau  - Tính từ phải sang trái  - Làm bài  HStrả lời  HS trả lời  Cá nhân  HS trả lời  lớp quan sát  N2  2 nhóm  mỗi nhóm 2 bạn  HS lắng nghe  3-4 hs  2 HS  2 HS  1 HS M4  2 HS  Lớp Bảng con - bảng lớp  2 HS  N4  4 nhóm trình bày  HS trả lời  HS trả lời  HS trả lời  Nghe |

***Điều chỉnh sau tiết dạy (nếu có):***

***…………………………………………………………………………………...........................................***

***..............................................................................................................................***

***..............................................................................................................................***

## MÔN HOC:TIẾNG VIÊT : LỚP 2/3

## BÀI VIẾT 1: CHÍNH TẢ - TẬP VIẾT TIẾT 1.2

Ngày thực hiện Thứ ba ngày 3 /12 /2024

**I. MỤC TIÊU**

**1. Mức độ, năng lực, yêu cầu cần đạt**

- Nghe (thầy, cô) đọc, viết lại chính xác 2 khổ thơ đầu bài thơ Bà nội, bà ngoại. Qua bài chính tả, củng cố cách trình bày bài thơ 5 chữ: chữ đầu mỗi dòng thơ viết hoa, lùi vào 3 ô.

- Làm đúng bài tập tìm các từ có tiếng bắt đầu bằng **r**, **d** hoặc **gi**; chứa vần **ec** hoặc **et**.

**2. Năng lực**

- Năng lực tự chủ, tự học: biết tự giải quyết nhiệm vụ học tập: Nghe -viết đúng, đẹp, chọn bài tập chính tả phù hợp với yêu cầu khắc phục lỗi của bản thân, biết sửa lỗi chính tả,...

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: tham gia trò chơi, vận dụng.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Biết nhận xét, trao đổi về cách trình bày bài viết, về cách làm bài tập,…

**3. Phẩm chất**

- Phẩm chất yêu nước: Giáo dục học sinh yêu thương, quan tâm, chăm sóc người thân trong gia đình.

- Phẩm chất chăm chỉ: Chăm chỉ đọc bài, tích cực học tập.

- Phẩm chất trách nhiệm: Giữ trật tự, học tập nghiêm túc.

**4. Nội dung tích hợp (nếu có)**

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**1. Đối với giáo viên**

- KHFH.

- Máy tính, máy chiếu.

- Phần mềm hướng dẫn viết chữ *L*.

- Mẫu chữ cái *L* viết hoa đặt trong khung chữ (như SGK). Bảng phụ viết câu ứng dụng trên dòng kẻ ô li.

**2. Đối với học sinh**

- SGK.

- Vở *Luyện viết 2*, tập một.

**III. PHƯƠNG PHÁP VÀ HÌNH THỨC DẠY HỌC**

- PPDH chính: tổ chức HĐ.

- Hình thức dạy học chính: HĐ độc lập (làm việc độc lập), HĐ nhóm (thảo luận nhóm).

**IV. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
|  | **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** |
| **3’**  **32’** | **1. KHỞI ĐỘNG;**  **Mục tiêu:**Tạo tâm thế cho học sinh và từng bước làm quen bài học.  **Cách tiến hành:**  - GV nêu MĐYC của bài học.  **2. KHÁM PHÁ:**  **Nghe – viết**  **Mục tiêu:** Nghe (thầy, cô) đọc, viết lại chính xác 2 khổ thơ đầu bài thơ *Bà nội, bà ngoại*. Qua bài chính tả, củng cố cách trình bày bài thơ 5 chữ: chữ đầu mỗi dòng thơ viết hoa, lùi vào 3 ô.  **Cách tiến hành:**  GV nêu nhiệm vụ: HS nghe (thầy, cô) đọc, viết lại 2 khổ thơ đầu bài thơ *Bà nội, bà ngoại*.  - GV đọc mẫu 1 lần 2 khổ thơ đầu bài thơ.  - GV yêu cầu 1 HS đọc lại 2 khổ thơ đầu bài thơ, cả lớp đọc thầm theo.  - GV nói về nội dung và hình thức của bài văn:  + Về nội dung: Hai khổ thơ đầu bài thơ giới thiệu về bà nội, bà ngoại, tình cảm của bạn nhỏ dành cho các thành viên trong gia đình cũng như tình cảm của bà ngoại dành cho bạn nhỏ.  + Về hình thức: Đoạn thơ gồm 2 khổ. Mỗi khổ 4 dòng. Mỗi dòng 5 tiếng. Chữ đầu mỗi dòng viết hoa và lùi vào 3 ô li tính từ lề vở.  ***3.LUYỆN TẬP:***  ***.*** Đọc cho HS viết:  - GV đọc thong thả từng dòng thơ cho HS viết vào vở *Luyện viết 2*. Mỗi dòng đọc 2 hoặc 3 lần (không quá 3 lần). GV theo dõi, uốn nắn HS.  - GV đọc cả bài lần cuối cho HS soát lại.  Chấm, chữa bài:  - GV yêu cầu HS tự chữa lỗi (gạch chân từ viết sai, viết từ đúng bằng bút chì ra lề vở hoặc cuối bài chính tả).  - GV chấm 5 – 7 bài, chiếu bài của HS lên bảng lớp để cả lớp quan sát, nhận xét bài về các mặt nội dung, chữ viết, cách trình bày.  **4.Vận dụng;**  **\*.Hoàn thành BT r/ d/ gi, ec/ et (BT 2)**  **Mục tiêu:** Làm được các BT r / d/ gi, ec/ et.  **Cách tiến hành:**  - GV mời 2 HS lần lượt đọc YC của BT 2a và 2b.  - GV mời 2 HS lên bảng hoàn thành BT 2a và 2b, yêu cầu các HS còn lại làm bài vào VBT.  - GV mời một số HS nhận xét bài làm trên bảng của bạn.  - GV nhận xét, chốt đáp án: Các từ có tiếng:  a) Bắt đầu bằng **r**, **d** hoặc **gi**, có nghĩa:   * Giữ kín, không cho ai biết. 🡪 giấu giếm. * Hát nhẹ nhàng cho trẻ ngủ. 🡪 hát ru. * Vết tích còn lại của sự vật, sự việc. 🡪 dấu tích.   b) Chứa vần **ec** hoặc **et**, có nghĩa:   * Bánh làm bằng gạo nếp có nhân đậu xanh, thịt mỡ, hình ống, thường làm vào dịp Tết. 🡪 Bánh tét. * Xe có bồn chở dầu, nước,... 🡪 Xe két nước. * Xe cộ đông đúc, không đi lại được. 🡪 Kẹt xe.   **\* Thi tìm nhanh các tiếng bắt đầu bằng r/ d/ gi, ec/ et**  **Mục tiêu:** Luyện tập các BT r/ d / gi, ec/ et.  **Cách tiến hành:**  - GV tổ chức cho HS thi tìm nhanh: GV đọc từng YC, cho HS trả lời nhanh.  - GV nhận xét, khen HS, gợi ý một số từ ngữ:  a)   * Tiếng bắt đầu bằng **r**: *rá, rau, răng, rìa, rổ, rồng, ruộng, rực, rừng,...* * Tiếng bắt đầu bằng **d**: *danh, dân, duyên, dáng, dịu, dê, dễ, dội, dù, dùng, dữ, dương, ...* * Tiếng bắt đầu bằng **gi**: *gián, giành, giáo, giận, giật,...*   b)   * Tiếng có vần **ec**: *béc, éc, séc, véc,...* * Tiếng có vần **et**: *bét, hét, két, kẹt, mét, mẹt, nét, phét, rét,...*   **5. Tập viết chữ *L* hoa**  Quan sát mẫu chữ hoa *L*  - GV hướng dẫn HS quan sát và nhận xét chữ mẫu *L*:  + Cấu tạo: Cao 5 li (cỡ vừa), 2,5 li gồm 3 nét cơ bản: cong dưới, lượn dọc và lượn ngang.  + Cách viết: Đặt bút trên đường kẻ ngang 6, viết một nét cong lượn dưới như viết phần đấu các chữ *C* và *G*; sau đó, đổi chiều bút, viết nét lượn ngang, tạo một vòng xoắn nhỏ ở chần chữ. Điểm dừng bút là giao điểm của đường kẻ ngang 2 và đường kẻ dọc 5.  - GV viết chữ *L* lên trên bảng, vừa viết vừa nhắc lại cách viết.  Quan sát cụm từ ứng dụng  - GV giới thiệu cụm từ ứng dụng: *Luôn luôn yêu kính ông bà*.  - GV giúp HS hiểu: Cụm từ ứng dụng đề cập và nhắc nhở chúng ta phải luôn yêu kính ông bà.  - GV hướng dẫn HS quan sát và nhận xét độ cao của các chữ cái:   * Những chữ có độ cao 2,5 li: *L, l, y, k, h, g, b*. * Những chữ còn lại có độ cao 1 li: *u, ô, n, ê, a*.   - GV viết mẫu chữ *Luôn* trên phông kẻ ô li (tiếp theo chữ mẫu).  Viết vào vở *Luyện viết 2*, tập một  - GV yêu cầu HS viết chữ *L* cỡ vừa và cỡ nhỏ vào vở.  - GV yêu cầu HS viết cụm từ ứng dụng *Luôn luôn yêu kính ông bà*. | - HS lắng nghe.  - HS đọc thầm theo.  - 1 HS đọc lại 2 khổ thơ đầu bài thơ trước lớp. Cả lớp đọc thầm theo.  - HS lắng nghe.  - HS nghe – viết.  - HS soát lại.  - HS tự chữa lỗi.  - HS quan sát, lắng nghe.  - 2 HS lần lượt đọc YC của BT 2a và 2b trước lớp. Cả lớp đọc thầm theo.  - 2 HS lên bảng hoàn thành BT, các HS còn lại làm bài vào VBT.  - Một số HS nhận xét bài làm trên bảng của bạn.  - HS lắng nghe, sửa bài vào vở.  - HS thi tìm nhanh.  - HS lắng nghe.  - HS lắng nghe, quan sát.  - HS quan sát, lắng nghe.  - HS đọc câu ứng dụng.  - HS lắng nghe.  - HS quan sát và nhận xét độ cao của các chữ cái.  - HS quan sát, lắng nghe.  - HS viết chữ *L* cỡ vừa và cỡ nhỏ vào vở.  - HS viết cụm từ ứng dụng *Luôn luôn yêu kính ông bà*. |

|  |  |
| --- | --- |
|  |  |

**MÔN HỌC:TIẾNG VIỆT: LỚP 2/3**

## BÀI ĐỌC 2: VẦNG TRĂNG CỦA NGOẠI TIẾT 1,2

# **Thứ Tư ngày 4/12/2024**

**I. MỤC TIÊU**

**1. Mức độ, năng lực, yêu cầu cần đạt**

Đọc trôi chảy truyện (phát âm đúng: ngắt nghỉ đúng theo dấu câu và theo nghĩa, tốc độ đọc 60 tiếng/phút).

- Hiểu được nghĩa của từ ngữ, trả lời được các câu hỏi để hiểu câu chuyện: Câu chuyện nói về tình cảm của ông ngoại dành cho My và cu Bin cũng như tình cảm trong trẻo của hai chị em đối với ông ngoại.

- Biết đặt câu nói về tình cảm; dùng từ chỉ đặc điểm, nêu nhận xét.

- Nhận biết nội dung, mạch truyện. Biết bày tỏ sự yêu thích đối với nhân vật trong truyện

**2. Năng lực**:

- Năng lực tự chủ, tự học: Lắng nghe, đọc bài và trả lời các câu hỏi. Nêu được nội dung bài.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Biết bày tỏ sự yêu thích tính cách của người ông, lời của bạn My trong câu chuyện.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Tham gia đọc trong nhóm.

**3. Phẩm chất**

- Phẩm chất nhân ái: Góp phần bồi dưỡng phẩm chất chăm chỉ. Biết yêu thương và quan tâm đến ông bà và những người thân trong gia đình.

- Phẩm chất chăm chỉ: Chăm chỉ lắng nghe, kể chuyện theo yêu cầu.

- Phẩm chất trách nhiệm: Giữ trật tự, học tập nghiêm túc.

**4. Nội dung tích hợp (nếu có**

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**1. Đối với giáo viên**

- KHDH

- Máy tính, máy chiếu.

**2. Đối với học sinh**

- SGK.

**III. PHƯƠNG PHÁP VÀ HÌNH THỨC DẠY HỌC**

- PPDH chính: tổ chức HĐ.

- Hình thức dạy học chính: HĐ độc lập (làm việc độc lập), HĐ nhóm (thảo luận nhóm), HĐ lớp (trò chơi phỏng vấn).

**IV. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
|  | **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** |
| **3’**  **32’** | 1. **KHỞI ĐỘNG:** 2. **KHÁM PHÁ:**   **a.Giới thiệu bài**  **Mục tiêu:** Tạo tâm thế cho học sinh và từng bước làm quen bài học.  **b.Cách tiến hành:**  - GV giới thiệu bài: *Bài đọc* ***Vầng trăng của ngoại*** *sẽ cho các em hiểu về tình yêu thương mà ông ngoại dành cho hai chị em My và Bin cũng như tinh cảm của hai chị*  *em dành cho ông ngoại.*  **HĐ1.Đọc thành tiếng**  **Mục tiêu:**Đọc thành tiếng câu, đoạn và toàn bộ văn bản.  **Cách tiến hành:**  - GV đọc mẫu bài *Vầng trăng của ngoại*.  - GV tổ chức cho HS luyện đọc:  + Đọc nối tiếp: GV chỉ định 2 HS đọc nối tiếp nhau 2 đoạn của bài. GV phát hiện và sửa lỗi phát âm, uốn nắn tư thế đọc của HS.  + Đọc nhóm 2: GV yêu cầu HS đọc theo nhóm 2.  + GV tổ chức cho HS thi đọc nối tiếp trước lớp, cho cả lớp bình chọn bạn đọc hay nhất.  + GV mời 1 HS giỏi đọc lại toàn bài.   1. **LUYỆN TẬP:**   **HĐ 2: Đọc hiểu**  **Mục tiêu:** Hiểu được nghĩa của từ ngữ, trả lời được các CH để hiểu câu chuyện.  **Cách tiến hành:**  - GV mời 3 HS tiếp nối đọc 3 CH.  - GV yêu cầu cả lớp đọc thầm lại truyện, đọc thầm các CH, suy nghĩ, trả lời các CH.  - GV đặt CH và mời một số HS trả lời.  - GV nhận xét, chốt đáp án:  *+ Câu 1:* Nghỉ hè, ba má cho chị em My về quê ở với ai?  Trả lời: Nghỉ hè, ba má cho chị My về quê chơi với ông ngoại.  *+ Câu 2:* Hằng ngày, ba ông cháu làm gì?  Trả lời: Hằng ngày, buổi sáng, ăn sáng xong, ba ông cháu ra vườn, quét lá rụng, vun gốc cây, tìm những trái cây chín vàng. Buổi tối, va ông cháu kê chõng tre ra sân, tìm các vì sao trên trời.  *+ Câu 3:* Quầng sáng My nhìn thấy khi tỉnh giấc là gì? Chọn ý đúng:  a) Vầng trăng lọt vào nhà.  b) Ánh trăng chiếu vào nhà.  c) Ánh sáng từ chiếc đèn bàn của ông.  Trả lời: Đáp án: c).  **4.VẬN DUNG:**  **HĐ 3:**  **Mục tiêu:** Tìm hiểu, vận dụng kiến thức tiếng Việt, văn học trong văn bản: Biết đặt câu nói về tình cảm; dùng từ chỉ đặc điểm, nêu nhận xét.  **Cách tiến hành:**  - GV mời 1 HS đọc to trước lớp YC của 2 BT.  - GV yêu cầu HS làm bài vào VBT.  - GV mời một số HS trình bày kết quả trước lớp.  - GV nhận xét, gợi ý cách trả lời:  + BT 1: Đặt một câu nói về tình cảm của ông với hai cháu thể hiện qua câu chuyện trên. VD:   * Ông ngoại rất quan tâm My và Bin. * Tình cảm của My và Bin dành cho ông ngoại rất trong sáng.   + BT 2: Dùng từ chỉ đặc điểm, nêu nhận xét về câu nói của bạn My: “Ngoại ơi, hóa ra đầy là vầng trăng của ngoại!”. VD:   * Câu nói của bạn My **rất hay**! * Câu nói của bạn My **rất trong sáng**! * Câu nói của bạn My **rất dễ thương**!   - GV chiếu BT 3 lên bảng, mời 1 HS đọc nội dung BT 3 trước lớp.  - GV mời 1 HS lên bảng làm BT, yêu cầu các HS còn lại làm bài vào vở.  - GV mời một số HS nhận xét, trình bày bài làm của mình.  - GV nhận xét, hướng dẫn HS xác định nội dung và chức năng của các câu cần điền dấu, chốt đáp án:   |  | | --- | | Trung mới vào lớp 1 nên chưa biết viết**.** Em nhờ chị viết giúp lá thư thăm ông bà**.** Chị viết xong, hỏi:  - Em còn muốn thêm gì nữa không**?**  - Chị viết thêm cho em: Cháu xin lỗi ông bà vì chữ cháu còn xấu ạ. | | Hát  - HS lắng nghe.  - HS đọc thầm theo.  - HS luyện đọc:  + 2 HS đọc nối tiếp nhau 2 đoạn của bài trước lớp. Cả lớp đọc thầm theo.  - HS đọc theo nhóm 3.  - HS thi đọc nối tiếp trước lớp. Cả lớp bình chọn bạn đọc hay nhất.  + 1 HS giỏi đọc lại toàn bài.  - 3 HS tiếp nối đọc 3 CH.  - Cả lớp đọc thầm lại truyện, đọc thầm các CH, suy nghĩ, trả lời các CH.  - HS trả lời CH trước lớp.  - HS lắng nghe.  - 1 HS đọc to trước lớp YC của 2 BT. Cả lớp đọc thầm theo.  - HS làm bài vào VBT.  - Một số HS trình bày kết quả trước lớp.  - HS lắng nghe.  - 1 HS đọc nội dung BT 3 trước lớp: Dấu câu nào phù hợp với ô trống: **dấu chấm** hay **dấu chấm hỏi**?   |  | | --- | | Trung mới vào lớp 1 nên chưa biết viết[] Em nhờ chị viết giúp lá thư thăm ông bà[] Chị viết xong, hỏi:  - Em còn muốn thêm gì nữa không[]  - Chị viết thêm cho em: Cháu xin lỗi ông bà vì chữ cháu còn xấu ạ. |   - 1 HS lên bảng làm BT, các HS còn lại làm bài vào vở.  - Một số HS nhận xét, trình bày bài làm của mình.  - HS nghe GV hướng dẫn, sửa bài. |

|  |  |
| --- | --- |
| **MÔNHOC: TOÁN** | **LỚP 2/3** |

**BÀI 37 : LUYỆN TẬP CHUNG (Tiếp theo)**

**Thứ Tư ngày 4/12/2024**

**I. MỤC TIÊU**: Sau bài học, HS biết:

**1. Kiến thức, kĩ năng**

- Ôn tập tính cộng, trừ (có nhớ) trong phạm vi 100

- Vận dụng được kiến thức, kĩ năng tính cộng, trừ đã học vào giải quyết một số tính huống gần với thực té

**2. Phẩm chất, năng lực**

*a. Năng lực:* Thông qua việc thực hiện phép tính gồm cả đặt tính, trình bày, lí giải cách thực hiện bài tập của mình. HS có cơ hội phát triển NL tư duy và lập luận toán học, NL giao tiếp toán học.

- Thông qua việc nghiên cứu bài toán có lời văn liên quan đến tình huống thực tiễn HS phát hiện được vấn đề cần giải quyết, nêu và thực hiện được phép trừ, trả lời cho câu hỏi của tình huống, H S có cơ hội phát triển NL giải quyết vấn đề toán học, NL mô hình hóa toán học.

*b. Phẩm chất:* chăm chỉ, trách nhiệm, nhân ái, có tinh thần hợp tác khi làm việc nhóm.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

GV: SHS, bảng phụ làm bài 2, thẻ phép tính bài 5

HS: SHS, bảng con, Vở

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **HĐ của GV** | **HĐ của HS** |
| 5'  30’' | **\* Ôn tập và khởi động**  ! Đặt tính rồi tính  **59 + 9 62 - 6**  - GV cho HS lên bảng và làm bài - giải thích  - GV nhận xét - tuyên dương  - Gv kết hợp giới thiệu bài  ! Nêu bài 4/75  ! Bài toán cho biết gì  ? Bài toán hỏi gì  ? Bài toán tuộc dạng toán gì  ! Suy nghĩ làm bài  - Nhận xét - tuyên dương  ! Đọc yêu cầu bài 5  ? BÀi 5 yêu cầu em làm gì  ! quan sát sách giáo khoa  ! Thảo luận nhóm  ! Đại diện nhóm chơi trò chơi: "Ai nhanh hơn"  - GV yêu cầu 2 tổ, mối tổ 3 em lên chơi  - Nhận xét - tuyên dương nhóm nhanh, đúng  ! Đọc lại kết quả đúng đã ghép  - Giải thích kết quả chơi của nhóm mình  -Bài học hôm nay ,con đã học thêm được điều gì?  ! Tính 100 - 50 - 7  -GV yêu cầu HS nêu cách tính bài có 2 dấu phép tính  - GV chốt lại cách tính  - Dặn dò | HS Làm bảng con -bảng lớp  2 hs lên bảng  nghe  - HS nghe - ghivở  2 HS đọc bài  HS trả lời  HS trả lời  HS trả lời  Làm bài vở - bảng lớp  2HS nêu  2 HS  N4  2 nhóm  mỗi nhóm 3 bạn  HS lắng nghe  3-4 hs  2 HS  2 HS  1 HS M4  1 HS làm bảng nêu cách làm  nghe |

***Điều chỉnh sau tiết dạy (nếu có):***

***…………………………………………………………………………………***

***…………………………………………………………………………………***

***………………………………………………………………………………***

**MÔN HỌC:: TOÁN . LỚP 2/3**

|  |  |
| --- | --- |
|  |  |

**BÀI 38 : KI-LÔ-GAM Tiết 1**

**Thứ Năm ngày 5/12/2024**

**I. MỤC TIÊU**: Sau bài học, HS đạt được các yêu cầu sau:

**1. Kiến thức, kĩ năng**

- Biết được biểu tượng về đại lượng khối lượng. Biết ki-lô-gam là đơn vị đo khối lượng.

- Biết cái cân đĩa và một số loại cân khác là dụng cụ để đo đại lượng, khối lượng. Biết đọc số đo trên các cân theo đơn vị ki-lô-gam.

- Thực hàn cân một số đồ vật trong tực tế và tính toán theo đơn vị ki-lô-gam

- Phát triển các năng lực toán học.

**2. Phẩm chất, năng lực**

*a. Năng lực:* Thông qua việc quan sát, xác định các số đo cân nặng của các đồ vật, nói lên kết quả của các đồ vật. HS phát triển về NL tư duy và lập luận toán ọc, NL giao tiếp toán học

- Thông qua việc thực hành cân nặng biết nghiên cứu bài toán có văn liên quan đến tực tiễn, biết giải quyết vấn đề, nêu được phép tính, trả lời câu hỏi của tình huống, HS phát triển về NL ngôn ngữ, phương tiện toán học, NL giải quyết vấn đề, NL mô hình hóa toán học.

*b. Phẩm chất:* chăm chỉ, trách nhiệm, nhân ái, có tinh thần hợp tác khi làm việc nhóm.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

GV: 2 cái cân với các quả cân theo đơn vị kg, 1 cân đĩa (cân đồng hồ)

HS: SHS, bảng con, Vở

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **HĐ của GV** | **HĐ của HS** |
| 5'  30’ | **\* Ôn tập và khởi động**  - GV cầm trên tay 1 quyển sách và 1 quyển vở và hỏi vật nào nặng hơn, vật nào nhẹ hơn  - GV đưa cân 2 đĩa và giới thiệu bài  - GV nhận xét - tuyên dương  2,KHÁM PHÁ:  - Gv kết hợp giới thiệu bài  - Tay ph¶i cÇm 1quyÓn s¸ch to¸n, tay tr¸i cÇm 1 quyÓn vë.  ? QuyÓn nµo nÆng h¬n quyÓn nµo nhÑ h¬n?  - NhÊc qu¶ c©n 1kg vµ 1 quyÓn vë  ? VËt nµo nÆng h¬n? vËt nµo nhÑ h¬n?  Tương tự Quan sát quả đu đủ và quả na đặt trên 1 cái cân  ? Quả đu đủ nặng hơn hay quả na nặng hơn  -KL: Trong thùc tÕ cã vËt nÆng h¬n hoÆc nhÑ h¬n vËt kh¸c. Muèn biÕt vËt nµo nÆng nhÑ thÕ nµo ta ph¶i c©n vËt ®ã.  - Giới thiệu quả cân 1kg  - Để biết được vật đó cân nặng bao nhiêu , người ta dùng đơn vị ki-lô-gam  - GV đưa cho HS quan sát quả cân 1kg  ! GV cho HS đọc  kg viết là Ki-lô-gam  ! Viết bảng 1kg  ! quan sát Cân đường và 1 quả cân 1kg em thấy thế nào  - Quan sát hình SGK và đồ dùng  ? Đĩa cân 1 cô có vật gì  ? Đĩa cân 2 cô có vật gì  - Đây là cân 2 đĩa  ! Em hãy quan sát kim của cân chỉ ở vạch nào  ? Cân ở trạng thái nào  - Vậy ta nói cân nặng của gói đường bằng cân nặng của quả cân và bằng 1kg  - GV có thể cho HS quan sát cân 1 vật khác để phân biệt vật nhẹ hơn, nặng hơn  - Gv hướng dẫn viết đầy đủ ki-lô-gam và viết tắt kg  ! Nêu yêu cầu bài 1  ? Bài 1 yêu cầu gì  ! Quan sát hình SGK  ? Con cá cân nặng bao nhiêu kg  ? Vì sao em biết  - Nhận xét- đánh giá  - Đây là cân 2 đĩa  ! Quan sát hình 2  ? quả dưa cân nặng bao nhiêu kg  ? Vì sao em biết  - Nhận xét - đánh giá  ? Em có nhận xét gì về 2 loại cân của bài 1  - Nhận xét - chốt  ! Nêu yêu cầu bài  ? Bài yêu cầu em làm gì  ! Quan sát - nhận xét mẫu  ? Mẫu làm như thế nào  ! Tương tự Làm bài  - Nhận xét - giải thích cách làm  ? Bài 2 củng cố kiến thức gì  -Bài học hôm nay ,con đã học thêm được điều gì?  GV cho cân 1 đồ vật HS nêu trọng lượng của đồ vật đó  - Dặn dò | HS trả lời  - HS quan sát  Nghe  - HS nghe - ghivở  HS quan sát  HS trả lời  Quan sát  HS trả lời  lắng nghe  HS trả lời  nghe  HS quan sát - nghe  HS quan sát  HS đọc nối tiếp  viết bảng - đọc  HS trả lời  quan sát - nhận xét  gói đường  1 quả cân 1kg  - cỉ vạch giữ  - trạng thái cân bằng  HS nghe - quan sát  2 HS nêu  2 HS trả lời  Lớp QS  2kg  vì kim chỉ vào giữa, đĩa cân có 2 quả cân 1kg  Lớp QS  3kg  kim đồng hồ chỉ vào số 3  2 HS nêu  2 HS  Lớp QS  - tính có kèm đơn vị  HS làm bảng con - bảng lớp  2 HS nêu  HS quan sát - trả lời |

***Điều chỉnh sau tiết dạy (nếu có):***

***…………………………………………………………………………………***

***…………………………………………………………………………………***

***…………………………………………………………………………………***

## MÔN HOC TIẾNG VIỆT: LỚP 2/3

## LUYỆN NÓI VÀ NGHE: KỂ CHUYỆN “VẦNG TRĂNG CỦA NGOẠI”

1 tiết

Thứ Năm 5/12/2024

**I. MỤC TIÊU**

**1. Mức độ, năng lực, yêu cầu cần đạt**

Dựa vào trí nhớ và gợi ý, biết hợp tác cùng bạn (mỗi bạn một đoạn) kể tiếp nối từng đoạn câu chuyện Vầng trăng của ngoại, sau đó kể được toàn bộ câu chuyện.

- Biết phối hợp lời kể với cử chỉ, điệu bộ, động tác.

- Biết lắng nghe bạn kể. Biết nhận xét, đánh giá lời kể của bạn. Có thể kế tiếp lời bạn.

- Bước đầu biết kể chuyện một cách mạch lạc, có cảm xúc.

**2. Năng lực**

- Năng lực tự chủ, tự học: lắng nghe, kể được câu chuyện theo yêu cầu.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Kể chuyện biết kết hợp cử chỉ hành động, diễn cảm.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Lắng nghe, trao đổi với bạn về nội dung câuchuyện của bạn và của mình.

**3. Phẩm chất**

- Phẩm chất nhân ái: Góp phần bồi dưỡng phẩm chất nhân ái. Biết yêu thương và quan tâm đến ông bà và những người thân trong gia đình.

- Phẩm chất chăm chỉ: Chăm chỉ lắng nghe, kể chuyện theo yêu cầu.

- Phẩm chất trách nhiệm: Giữ trật tự, học tập nghiêm túc.

**4. Nội dung tích hợp (nếu có)**

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**1. Đối với giáo viên**

- KHDH

- Máy tính, máy chiếu.

**2. Đối với học sinh**

- SGK.

**III. PHƯƠNG PHÁP VÀ HÌNH THỨC DẠY HỌC**

- PPDH chính: tổ chức HĐ.

- Hình thức dạy học chính: HĐ độc lập (làm việc độc lập), HĐ nhóm (thảo luận nhóm), HĐ lớp.

**IV. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
|  | **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** |
| **3’**  **32’** | **1. Giới thiệu bài**  **Mục tiêu:**Tạo tâm thế cho học sinh và từng bước làm quen bài học.  **Cách tiến hành:**  - GV giới thiệu: *Trong tiết học hôm nay các em sẽ thực hành kể từng đoạn và kể toàn bộ câu chuyện* ***Vầng trăng của ngoại****. Chúng ta sẽ thi đua xem bạn nào nhớ nội dung câu chuyện, kế hay, biểu cảm.*  **2. Thực hành kể chuyện**  ***2.1.* HĐ 1: Kể từng đoạn của câu chuyện *Vầng trăng của ngoại* theo tranh**  **Mục tiêu:**Dựa vào trí nhớ và gợi ý, biết hợp tác cùng bạn (mỗi bạn một đoạn) kể tiếp nối từng đoạn câu chuyện *Vầng trăng của ngoại*. Biết phối hợp lời kể với cử chỉ, điệu bộ, động tác.  **Cách tiến hành:**  - GV YC HS quan sát tranh, đọc CH gợi ý, thảo luận nhóm 4 để tập kể từng đoạn của câu chuyện.  - GV đến từng nhóm hỗ trợ HS.  - GV mời một số HS ở một số nhóm kể nối tiếp trước lớp, YC cả lớp lắng nghe, nhận xét cách kể chuyện của các bạn.  - GV nhận xét, khen ngợi HS.  ***2.2.* Kể lại toàn bộ câu chuyện**  **Mục tiêu:** Kể lại được toàn bộ câu chuyện *Vầng trăng của ngoại*. Biết phối hợp lời kể với cử chỉ, điệu bộ, động tác.  **Cách tiến hành:**  - GV nêu YC của BT 2.  - GV YC HS đọc lại câu chuyện, chuẩn bị kể toàn bộ câu chuyện trước lớp.  - GV khuyến khích HS xung phong kể toàn bộ câu chuyện trước lớp. GV mời một số HS kể toàn bộ câu chuyện trước lớp. GV hỗ trợ HS khi cần thiết. | - HS lắng nghe.  - HS quan sát tranh, đọc CH gợi ý, thảo luận nhóm 4 để tập kể từng đoạn của câu chuyện.  - HS thảo luận dưới sự hỗ trợ của GV.  - Một số HS kể nối tiếp trước lớp. Cả lớp lắng nghe, nhận xét.  - HS lắng nghe.  - HS lắng nghe.  - HS đọc lại câu chuyện, chuẩn bị kể chuyện trước lớp.  - HS kể toàn bộ câu chuyện trước lớp. |

**MÔN HỌC: TNXH LỚP 2/3**

# BÀI 9: AN TOÀN KHI ĐI TRÊN PHƯƠNG TIỆN GIAO THÔNG

***Tiết 1***

***Thứ Năm, 5/12/2024***

**I. MỤC TIÊU**

**1. Mức độ, yêu cầu cần đạt**

**1. Kiến thức, kĩ năng**

- Nêu được quy định khi đi trên một số phương tiện giao thông (ví dụ: xe máy, xe buýt, thuyền).

- Chia sẻ với những người xung quanh cùng thực hiện quy định khi đi trên một số phương tiện giao thông.

- Biết đội mũ bảo hiểm đúng cách để đảm bảo an toàn.

**2. Năng lực**

**\* Năng lực chung:**

- Năng lực giao tiếp, hợp tác: Trao đổi, thảo luận để thực hiện các nhiệm vụ học tập.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Sử dụng các kiến thức đã học ứng dụng vào thực tế, tìm tòi, phát hiện giải quyết các nhiệm vụ trong cuộc sống.

**\* Năng lực riêng:**

- Biết quan sát, trình bày ý kiến của mình về quy định khi đi trên một số phương tiện giao thông.

- Vẽ, viết khẩu hiệu hoặc sưu tầm tranh ảnh về an toàn khi đi phương tiện giao thông.

**3. Phẩm chất**

- Phẩm chất nhân ái: Chia sẻ với những người xung quanh cùng thực hiện quy định khi đi trên một số phương tiện giao thông.

- Phẩm chất chăm chỉ: Có tinh thần chăm chỉ học tập, luôn tự giác tìm hiểu bài.

- Phẩm chất trách nhiệm: Giữ trật tự, biết lắng nghe, học tập nghiêm túc.

**4. Nội dung tích hợp (nếu có)**

**Tích hợp giáo dục An toàn giao thông:**

- Bài 3. Đi bộ trên đường an toàn giao nhau.

- Nhận biết một số tình huống nguy hiểm có thể xảy ra khi đi các phương tiện giao thông.

- Thực hiện đúng quy định khi tham gia các phương tiện giao thông đội mũ bảo hiểm đúng cách,lên xuống xe an toàn,nhận biết các bộ phận chính của mũ bảo hiểm.

- Tiết 3: Tích hợp giáo dục An toàn giao thông.

- Bài 4: Biển báo giao thông đường bộ.

- Bài 5: Chọn và đội mũ bảo hiểm đúng cách.

- Giáo dục học sinh khi ngồi ổn định ,ngay ngắn đúng vị trí trên xe ô tô xe gắn máy xe dạp điện...đội mũ bảo hiểm đúng cách.

**II. PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ DẠY HỌC**

**1. Phương pháp dạy học**

* Vấn đáp, động não, trực quan, hoạt động nhóm, đóng vai, giải quyết vấn đề, lắng nghe tích cực.

**2. Thiết bị dạy học**

**a. Đối với giáo viên**

* KHDH.
* Các hình trong SGK.
* Mũ bảo hiểm xe máy.

**b. Đối với học sinh**

* SGK.
* Tranh ảnh, tư liệu sưu tầm liên quan đến bài học (nếu có) và dụng cụ học tập theo yêu cầu của GV.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẬY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
| **TIẾT 1** | |
| **I. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG**  **a. Mục tiêu:** Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh và từng bước làm quen bài học.  **b. Cách thức tiến hành:**  *C:\Users\HP\OneDrive\Desktop\Screenshot_28.png*- GV yêu cầu HS quan sát các hình 1, 2, 3 SGK trang 47 và trả lời câu hỏi: *Trong các hình dưới đây, những hành động nào không đảm bảo an toàn giao thông? Vì sao?*  - GV dẫn dắt vấn đề: *Chúng ta vừa được quan sát một số hình ảnh về hành động đảm bảo và không đảm bảo an toàn giao thông. Vậy trong cuộc sống hằng ngày, các em đã biết làm thế nào để an toàn khi ngồi sau xe máy, khi đi xe, an toàn khi đi thuyền chưa? Chúng ta sẽ có câu trả lời khi học xong bài học ngày hôm nay. Chúng ta cùng vào* ***Bài 9: An toàn khi đi trên phương tiện giao thông.***  **II. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP, VẬN DỤNG**  **Hoạt động 1: Thực hành đội mũ bảo hiểm**  **a. Mục tiêu:**  - Biết quan sát, trình bày ý kiến của mình về các bước đội mũ bảo hiểm.  - Biết đội mũ bảo hiểm đúng cách để đảm bảo an toàn.  **b. Cách tiến hành:**  ***Bước 1: Làm việc nhóm 6***  - GV yêu cầu HS:  *C:\Users\HP\OneDrive\Desktop\Screenshot_29.png+ Quan sát các Hình 1, 2, 3 SGK trang 48 và nêu các bước đội mũ bảo hiểm đúng cách.*  *+ Thực hành đội mũ bảo hiểm đúng cách theo 3 bước trong SGK*.  ***Bước 2: Làm việc cả lớp***  - GV mời 1 số lên bảng vừa nói vừa thực hành đội mũ bảo hiểm trước lớp.  - Gv hướng dẫn các HS khác theo dõi và nhận xét phần thực hành của các bạn.  - GV tuyên dương HS thực hành đúng và nói lưu loát, chính xác các bước đội mũ bảo hiểm.  **III. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC**  **Hoạt động 2: Quy định khi ngồi sau xe máy**  **a. Mục tiêu:**  - Nêu được một số quy định khi ngồi sau xe máy.  - Biết quan sát, trình bày ý kiến của mình về quy định khi ngồi sau xe máy.  **b. Cách tiến hành:**  ***Bước 1: Làm việc theo cặp***  - GV yêu cầu HS quan sát các hình 1, 2, 3 SGK trang 48 và trả lời câu hỏi:  C:\Users\HP\OneDrive\Desktop\Screenshot_30.png*+ Dựa vào các hình và thông tin, nêu một số quy định khi ngồi sau xe máy.*  *+ Em cần thay đổi thói quen nào khi ngồi sau xe máy để đảm bảo an toàn? Vì sao?*  ***Bước 2: Làm việc cả lớp***  - GV mời đại diện một số cặp trình bày kết quả làm việc trước lớp.  - HS khác nhận xét, bổ sung câu trả lời.  - GV bổ sung và hoàn thiện câu trả lời. | - HS trả lời:*Trong các hình dưới này, những hành động không đảm bảo an toàn giao thông:*  *+ Hình 1: Đèo hai người đi xe đạp.*  *+ Hình 2: Vừa ngồi một bên, vừa cầm ô khi ngồi sau xe đạp.*  - HS thảo luận nhóm, trả lời câu hỏi và thực hành đội mũ bảo hiểm đúng cách.  - HS vừa nói vừa thực hành đội mũ bảo hiểm trước lớp:  *+ Bước 1: mở dây quai mũ sang hai bên cho thẳng và đội mũ lên đầu sao cho vành dưới mũ song song với chân mày.*  *+ Bước 2: Chỉnh khóa bên của dây mũ sao cho dây quai mũ nằm sát phía dưới tai.*  *+ Bước 3: Cài khóa ở phía dưới cằm và chỉnh quai mũ sao cho có thể đặt vừa hai ngón tay giữa cằm và quai mũ.*  - HS quan sát hình, trả lời câu hỏi.  - HS trả lời:  *+ Một số quy định khi ngồi sau xe máy: Đội mũ bảo hiểm đúng cách trước khi lên xe; ngồi ngay ngắn, hai tay bám chắc vào ngang hông người lái xe, hai chân đặt lên chỗ để chân; trước khi xuống xe phải quan sát xung quanh.*  *+ Em cần thay đổi thói quen phảiquan sát khi xuống xe. Vì như vậy sẽ tránh được phần nào xảy ra va chạm, tai nạn giao thông, đồng thời đảm bảo được an toàn cho bản thân và người khác.* |

MÔN HỌC:TIẾNG VIẾT. LỚP 2/3

## BÀI VIẾT 2: KỂ MỘT VIỆC ĐÃ LÀM THỂ HIỆN SỰ QUAN TÂM, CHĂM SÓC ÔNG BÀ

Tiết 1

**Thứ Sáu ngày 6 tháng 12 năm 2024**

**I. MỤC TIÊU**

**1. Mức độ, năng lực, yêu cầu cần đạt**

- Biết kể lại một việc đã làm thể hiện sự quan tâm, chăm sóc ông bà.

- Viết đoạn văn (4 - 5 câu) kể về một việc đã làm thể hiện sự quan tâm, chăm sóc ông bà..

**2. Năng lực**

- Năng lực tự chủ, tự học: lắng nghe, tập trung suy nghĩ, sáng tạo và hoàn thành.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Biết nhận xét, trao đổi về ý tưởng, bài viết của bạn.

**3. Phẩm chất**

- Phẩm chất nhân ái: Biết yêu quý, chăm sóc ông bà và người thân trong gia đình.

- Phẩm chất chăm chỉ: Chăm chỉ luyện viết, rèn tính cẩn thận, óc thẩm mỹ khi sáng tạo.

- Phẩm chất trách nhiệm: Giữ trật tự, học tập nghiêm túc.

**4. Nội dung tích hợp (nếu có)**

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**1. Đối với giáo viên**

- KHDH.

- Máy tính, máy chiếu.

**2. Đối với học sinh**

- SGK.

- VBT.

**III. PHƯƠNG PHÁP VÀ HÌNH THỨC DẠY HỌC**

- PPDH chính: tổ chức HĐ.

- Hình thức dạy học chính: HĐ độc lập (làm việc độc lập), HĐ nhóm (thảo luận nhóm).

**IV. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
|  | **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** |
| **3’**  **32’** | **1.KHỞI ĐỘNG:**  **Giới thiệu bài**  **Mục tiêu:** Tạo tâm thế cho học sinh và từng bước làm quen bài học.  **Cách tiến hành:**  - GV giới thiệu: Bài học hôm nay giúp các em biết kể lại một việc đã làm thể hiện sự quan tâm, chăm sóc ông bà và viết được đoạn văn (4 – 5 câu) kể về một việc đã làm thể hiện sự quan tâm, chăm sóc ông bà.  **2. HĐ 1: Kể một việc đã làm thể hiện sự quan tâm, chăm sóc ông bà**  **Mục tiêu:**Biết kể lại một việc đã làm thể hiện sự quan tâm, chăm sóc ông bà.  - GV nêu YC của BT 1.  - GV hướng dẫn HS đọc CH gợi ý.  - GV mời một số HS kể tại chỗ.  - GV nhận xét, khen ngợi HS.  **3. HĐ 2: Dựa vào những điều vừa kể, viết đoạn văn (4 – 5 câu) về một việc em đã làm thể hiện sự quan tâm, chăm sóc ông bà**  **Mục tiêu:**Viết được đoạn văn (4 – 5 câu) kể về một việc đã làm thể hiện sự quan tâm, chăm sóc ông bà.  **Cách tiến hành:**  - GV mời 1 HS đọc và xác định YC của BT 2 trước lớp.  - GV YC HS làm việc cá nhân, viết đoạn văn. GV hỗ trợ HS khi cần thiết.  - GV mời một số HS viết bài làm của mình lên bảng.  - GV mời một số HS khác nhận xét bài của bạn.  - GV nhận xét, sửa bài, chốt đáp án. | - HS lắng nghe.  - HS lắng nghe.  - HS lắng nghe, đọc gợi ý, suy nghĩ để kể về một việc đã làm thể hiện sự quan tâm, chăm sóc ông bà.  - Một số HS kể tại chỗ.  - HS lắng nghe.  - 1 HS đọc và xác định YC của BT 2 trước lớp.  - HS làm việc cá nhân, viết đoạn văn.  - Một số HS viết bài làm của mình lên bảng.  - Một số HS khác nhận xét bài của bạn.  - HS lắng nghe, sửa bài. |

**MÔN HỌC: TOÁN . LỚP 2/3**

**BÀI 38 : KI-LÔ-GAM Tiết 2**

**Thứ Sáu ngày 6/12/2024**

|  |  |
| --- | --- |
|  |  |

**I. MỤC TIÊU**:

**1. Kiến thức, kĩ năng**

- Biết được biểu tượng về đại lượng khối lượng. Biết ki-lô-gam là đơn vị đo khối lượng.

- Biết cái cân đĩa và một số loại cân khác là dụng cụ để đo đại lượng, khối lượng. Biết đọc số đo trên các cân theo đơn vị ki-lô-gam.

- Thực hàn cân một số đồ vật trong tực tế và tính toán theo đơn vị ki-lô-gam

- Phát triển các năng lực toán học.

**2. Phẩm chất, năng lực**

a. Năng lực: Thông qua việc quan sát, xác định các số đo cân nặng của các đồ vật, nói lên kết quả của các đồ vật. HS phát triển về NL tư duy và lập luận toán ọc, NL giao tiếp toán học

- Thông qua việc thực hành cân nặng biết nghiên cứu bài toán có văn liên quan đến tực tiễn, biết giải quyết vấn đề, nêu được phép tính, trả lời câu hỏi của tình huống, HS phát triển về NL ngôn ngữ, phương tiện toán học, NL giải quyết vấn đề, NL mô hình hóa toán học.

b. Phẩm chất: chăm chỉ, trách nhiệm, nhân ái, có tinh thần hợp tác khi làm việc nhóm.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

GV: 2 cái cân với các quả cân theo đơn vị kg, 1 cân đĩa (cân đồng hồ)

HS: 1 số đô vật ,SHS, bảng con, Vở

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **HĐ của GV** | **HĐ của HS** |
| 5'  30’  3' | **\* Ôn tập và khởi động**  - Trò chơi Ai nhanh, ai đúng  - Gv đưa 2 phép tính cho 2HS lên làm  - Nhận xét - ai nhanh, ai đúng  - GV nhận xét - tuyên dương  2.KHÁM PHÁ:  - Gv kết hợp giới thiệu bài  ! Nêu yêu cầu bài 3  ? Bài toán cho em biết điều gì  ? Bài toán hỏi gì  ? Bài toán thuộc dạng toán nào  ! Làm bài  - Nhận xét - đánh giá  Bài 4 yêu cầu gì  ! Thảo luận nhóm  - Các nhóm để đồ vật đã chuẩn bị lên bàn N4  ! Thực hành ước lượng rồi cân đồ vật nhóm mình có  ! Đại diện các nhóm lên cân trước lớp  - Nhận xét - đánh giá  ? Qua bài 4 em học được gì  ! Nêu yêu cầu bài 5  ! Quan sát hình SGK  ! Thảo luận nhóm  ! Đại diện nhóm trình bày  - Nhận xét - đánh giá  -Liên hệ thực tế  ? Em được bao nhiêu cân  ? Khi cân em hay sử dụng loại cân nào  ? Hôm nay em học bài gì  ? Em cảm nhận gì từ tiết học hôm nay  - Dặn dò | 2 HS lên bảng  - HS quan sát  nghe  - HS nghe - ghivở  HS quan sát  HS trả lời  Quan sát  HS trả lời  lắng nghe  HS trả lời  HS nêu  Nhóm 4  Hs thực hành N4  4-5 nhóm  nghe  HS trả lời  HS trả lời  lớp Qs  N4  3-4 nhóm  nhiều HS trả lời  2 HS  2 HS  nghe |

## MÔN HỌC.TIẾNG VIỆT. LỚP 2/3

## BÀI:GÓC SÁNG TẠO: QUÀ TẶNG ÔNG BÀ TIẾT 1 ,2

**Thứ Sáu ( Chiều) ngày 6 tháng 12 năm 2024**

**I. MỤC TIÊU**

**1. Mức độ, năng lực, yêu cầu cần đạt**

- Làm được một món quà tặng ông bà với lời tặng, lời chúc tình cảm. Bài viết rõ ràng, mắc ít lỗi chính tả, ngữ pháp.

- Biết trang trí bài viết bằng tranh ảnh, sản phẩm thủ công…

**2. Năng lực**

- Năng lực ngôn ngữ: Biết đánh dấu vào bảng để tự đánh giá những điều học sinh đã biết, đã làm được sau Bài 12, Bài 13. Biết cách sử dụng ngôn từ để viết lời tặng, lời chúc. Cảm nhận được cái hay, cái đẹp để bình chọn những sản phẩm đẹp, lời viết hay

- Năng lực tự chủ, tự học: Hoàn thành có tính sáng tạo việc viết nhật kí nói lên cảm nghĩ về một nhân vật trong truyện hoặc cảm xúc về một bài thơ.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Tham gia hoạt động nhóm

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Biết nhận xét, trao đổi về cách viết nhật kí.

**3. Phẩm chất**

-Phẩm chất nhân ái: Bồi dưỡng tình yêu thương, quý mến, kính trọng với ông bà.

- Phẩm chất chăm chỉ: Chăm chỉ luyện viết, rèn tính cẩn thận, óc thẩm mỹ khi sáng tạo.

- Phẩm chất trách nhiệm: Giữ trật tự, học tập nghiêm túc.

**4. Nội dung tích hợp (nếu có)**

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**1. Đối với giáo viên**

- KHDH

- Máy tính, máy chiếu.

**2. Đối với học sinh**

- SGK.

- Vở bài tập Tiếng Việt 2, tập một.

**III. PHƯƠNG PHÁP VÀ HÌNH THỨC DẠY HỌC**

- PPDH chính: tổ chức HĐ.

- Hình thức dạy học chính: HĐ độc lập (làm việc độc lập), HĐ nhóm (thảo luận nhóm), HĐ lớp.

**IV. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
|  | **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** |
| **3’**  **32’** | **1.KHỞI ĐỘNG:**  **Giới thiệu bài**  **Mục tiêu:** Tạo tâm thế cho học sinh và từng bước làm quen bài học.  **Cách tiến hành:**  - GV giới thiệu MĐYC của bài học.  **2. HĐ 1: Tìm hiểu yêu cầu của bài học**  **Mục tiêu:** Hiểu được yêu cầu của bài học.  **Cách tiến hành:**  - GV mời 3 HS đọc YC của 3 BT.  - GV hướng dẫn HS:  + Với BT 1, các em hãy làm một món quà tặng ông bà.  + Với BT 2, sau khi đã làm xong quà tặng ông bà, các tổ bình chọn ra sản phẩm đẹp nhất để chuẩn bị giới thiệu trước lớp.  + Với BT 3, các tổ giới thiệu sản phẩm của tổ mình, sau đó cho cả lớp bình chọn.  **3. HĐ 2: Làm bài**  **Mục tiêu:** Hoàn thành BT.  **Cách tiến hành:**  - GV YC HS làm quà tặng ông bà, sau đó các tổ chọn sản phẩm.  - GV đến từng bàn, hướng dẫn và giúp đỡ HS.  **4. HĐ 3: Bình chọn và giới thiệu sản phẩm trước lớp**  **Mục tiêu:** Tự tin giới thiệu sản phẩm trước lớp, bình chọn sản phẩm.  **Cách tiến hành:**  - GV yêu cầu các tổ lên bảng giới thiệu về sản phẩm của tổ mình.  - GV tổ chức cho cả lớp bình chọn sản phẩm đẹp nhất, có nội dung hay nhất.  - GV nhận xét, khen ngợi HS, khuyến khích các em mang món quà về tặng ông bà. | - HS lắng nghe.  - 3 HS đọc YC của 3 BT.  - HS lắng nghe.  - HS làm quà tặng ông bà. Sau đó các tổ chọn sản phẩm.  - Các tổ lên bảng, giới thiệu về sản phẩm của tổ mình.  - Cả lớp bình chọn.  - HS lắng nghe. |

## MÔN HỌC.TIẾNG VIỆT;TỰ ĐÁNH GIÁ LỚP 2/3

(15 phút)

Thứ Sáu ngày 6/12/2024

**I. MỤC TIÊU**

**1. Mức độ, năng lực, yêu cầu cần đạt**

- Biết đánh dấu trong bảng tự đánh giá những điều mình đã biết, đã làm được sau 2 chủ điểm Vòng tay yêu thương,

- Biết tự đánh giá theo các đề mục đã cho.

**2. Năng lực**

- Biết đánh dấu vào bảng để tự đánh giá những điều học sinh đã biết, đã làm được sau Bài 12, Bài 13.

**3. Phẩm chất**

- Phẩm chất chăm chỉ: Chăm chỉ luyện viết, rèn tính cẩn thận, óc thẩm mỹ khi sáng tạo.

- Phẩm chất trách nhiệm: Giữ trật tự, học tập nghiêm túc.

**4. Nội dung tích hợp (nếu có)**

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**1. Đối với giáo viên**

- KHDH.

- Máy tính, máy chiếu.

**2. Đối với học sinh**

- SGK.

- Vở bài tập Tiếng Việt 2, tập một.

**III. PHƯƠNG PHÁP VÀ HÌNH THỨC DẠY HỌC**

- PPDH chính: tổ chức HĐ.

- Hình thức dạy học chính: HĐ độc lập (làm việc độc lập), HĐ nhóm (thảo luận nhóm), HĐ lớp.

**IV. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
|  | **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** |
| **3’**  **12’** | **1. Giao nhiệm vụ cho HS**  **Mục tiêu:** HS tiếp nhận nhiệm vụ, tự đánh giá những gì đã biết và làm được  **Cách tiến hành:**  - GV hướng dẫn HS đọc bảng tự đánh giá: Bảng tự đánh giá gồm 2 cột: nội dung 2 cột có quan hệ với nhau theo từng cặp.  - GV yêu cầu HS hoàn thành bảng tự đánh giá.  **2. Tổ chức cho HS thực hiện nhiệm vụ**  **Mục tiêu:**HS thực hiện nhiệm vụ, tự đánh giá những gì đã biết và làm được.  **Cách tiến hành:**  - GV yêu cầu HS đánh dấu dấu + / ­– (hoặc các dấu *v*) vào các dòng thích hợp trong bảng tự đánh giá ở VBT (hoặc phiếu học tập).  - GV theo dõi, hướng dẫn đánh dấu.  **3. Tổ chức cho HS báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ**  **Mục tiêu:**Báo cáo kết quả và rút kinh nghiệm cho những bài học sau.  **Cách tiến hành:**  - GV yêu cầu HS để trang VBT đã đánh dấu tên lên mặt bàn.  - GV dùng máy chiếu qua đầu (overhead) chiếu kết quả làm bài của 1, 2 HS; nhận xét, biểu dương HS. | - HS lắng nghe.  - HS hoàn thành bảng tự đánh giá.  - HS HS đánh dấu vào các dòng thích hợp trong bảng tự đánh giá ở VBT.  - HS làm BT.  - HS để trang VBT đã đánh dấu tên lên mặt bàn.  - HS quan sát, lắng nghe. |

# 

# **MÔN HỌC.HĐTN LỚP 2/3**

# **SINH HOẠT LỚP .CÂU CHUYỆN CỦA EM TIẾT 1**

Thứ Sáu ngày 6/6 /2024

**I. MỤC TIÊU**

**1. Mức độ, yêu cầu cần đạt**

- Biết quan sát và tìm kiếm những tấm gương việc tốt trong cuộc sống xung quanh mình.

- Biết liên hệ nội dung bài với hoạt động học tập, lao động, rèn luyện của bản thân.

- Hiểu và chia sẻ được với những người gặp hoàn cảnh khó khăn.

**2. Năng lực**

- Năng lực tự chủ, tự học: Chủ động học tập, tìm hiểu nội dung bài học. Biết lắng nghe và thực hiện tốt nội dung trong bài học.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Thực hiện tốt nhiệm vụ trong hoạt động nhóm. Biết tổ chức thảo luận nhóm, phân công thành viên của nhóm thực hiện trò chơi; biết điều hành trò chơi.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: biết vận dụng kiến thức đã học vào giải quyết tình huống thực tiễn.

**3. Phẩm chất**

- Phẩm chất nhân ái: Có ý thức giúp đỡ và tinh thần tương thân tương ái với những người gặp hoàn cảnh khó khăn.

- Phẩm chất chăm chỉ: Có tinh thần chăm chỉ học tập, luôn tự giác tìm hiểu bài.

- Phẩm chất trách nhiệm: Giữ trật tự, biết lắng nghe, học tập nghiêm túc.

**4. Nội dung tích hợp (nếu có)**

**II. PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ DẠY HỌC**

**1. Phương pháp dạy học**

* Vấn đáp, động não, trực quan, hoạt động nhóm, đóng vai, giải quyết vấn đề, lắng nghe tích cực.

**2. Thiết bị dạy học**

**a. Đối với GV**

* KHDH
* SGK Hoạt động trải nghiệm.

**b. Đối với HS:**

* SGK.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẬY HỌC**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
|  | **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
| **5’**  **32’** | **I. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG**  **a. Mục tiêu:** GV ổn đinh lớpvà hướng HS vào chuẩn bị tiết sinh hoạt lớp.  **b. Cách tiến hành:**GV điều hành lớp và nêu hoạt động Câu chuyện của em.  **II. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC**  **a. Mục tiêu:** HS hiểu và chia sẻ được với những người gặp hoàn cảnh khó khăn.  **b.Cách tiến hành:**  - GV tổ chức cho HS chia sẻ trước lớp về những tấm gương việc tốt mà HS sưu tầm được trong cuộc sống xung quanh.  - Sau mỗi câu chuyện, GV tổchức cho HS rút ra bài học ý nghĩa và cho HS chia sẻ cảm xúc bản thân qua câu chuyện được nghe.  - GV và HS cùng lựa chọn một câu chuyện ý nghĩa nhất để tham gia kể chuyện trước toàn trường.  C:\Users\HP\OneDrive\Desktop\Screenshot_3.png- GV kể thêm cho HS nghe những câu chuyện khác về tấm gương việc tốt trong cuộc sống hằng ngày, gần gũi với HS. | - HS chia sẻ trước lớp.  - HS rút ra bài học.  - HS lựa chọn câu chuyện ý nghĩa nhất.  - HS lắng nghe, tiếp thu. |